

Số: /SYT-KHTC

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2020

V/v kế hoạch thuê Dịch vụ xử
lý chất thải rắn y tế nguy hại
năm 2020-2021 của Bệnh viện
Sân - Nhi tỉnh.

Kính gửi: Bệnh viện Sân - Nhi tỉnh.

Xét đề nghị của Bệnh viện Sân - Nhi tỉnh tại Tờ trình số 192/TTr-BVSN ngày 09/6/2020 về việc xin chủ trương để thực hiện gói thầu thuê Dịch vụ xử lý chất thải rắn y tế nguy hại năm 2020-2021 và các hồ sơ liên quan, Sở Y tế có ý kiến như sau:

1. Đồng ý cho Bệnh viện Sân - Nhi tỉnh được phép thuê Dịch vụ xử lý chất thải rắn y tế nguy hại năm 2020 - 2021 (thời gian thực hiện 12 tháng) để xử lý chất thải rắn y tế nguy hại phát sinh (*đính kèm Phụ lục danh mục, số lượng chất thải rắn y tế nguy hại*), trên cơ sở phải đảm bảo chấp hành các quy định của Nhà nước về xử lý chất thải rắn y tế nguy hại.

2. Ước giá trị thực hiện (đã bao gồm thuế VAT và các chi phí khác có liên quan): Tối đa không quá 432.500.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng*) và sẽ chuẩn xác theo kết quả trúng thầu và thanh quyết toán ngân sách Nhà nước theo quy định.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn thu sự nghiệp năm 2020 của Bệnh viện tại Quyết định số 4014/QĐ-SYT ngày 31/12/2019 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi và nguồn thu sự nghiệp năm 2021.

4. Thời gian thực hiện: Quý III năm 2020.

5. Bệnh viện Sân - Nhi tỉnh lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định về đấu thầu, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả, trình cấp thẩm quyền thẩm định và phê duyệt để làm cơ sở tổ chức thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- CVP Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC(ncn07).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Mến

PHỤ LỤC
DANH MỤC, SỐ LƯỢNG CHẤT THẢI RẮN Y TẾ NGUY HẠI
CỦA BỆNH VIỆN SẢN-NHI TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2020 - 2021
(Kèm theo Công văn số _____ /SYT-KHTC ngày ____/7/2020 của Sở Y tế Quảng Ngãi)

TT	Chất thải rắn y tế nguy hại	Mã chất thải	ĐVT	Số lượng
1	Hóa chất thải bao gồm hoặc chứa các thành phần nguy hại	13 01 02	Kg	25.000
2	Chất thải chứa các tác nhân lây nhiễm	13 01 01	Kg	
3	Các loại dược phẩm khác có chứa các thành phần nguy hại	13 01 03	Kg	
4	Chất thải hàn răng	13 01 04	Kg	
5	Hộp mực in thải	08 02 04	Kg	
6	Bóng đèn huỳnh quang thải bỏ	16 01 06	Kg	
7	Chất thải là vỏ chai thuốc, lọ thuốc, các dụng cụ dính thuốc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	18 01 04	Kg	
8	Chất hấp thụ, vật liệu lọc có chứa thành phần nguy hại	18 02 01	Kg	